

Bản án số: 51/2023/HS - PT

Ngày: 28 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

T phiên Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Thủy và ông Trần Công Đoàn.

Thư ký phiên toà: Ông Vũ Văn Thanh, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam mở phiên toà xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 52/2023/TLHS-PT ngày 06/7/2023 đối với bị cáo Nguyễn Tiến Đ, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2023/HSST ngày 30/5/2023 của Tòa án nhân dân Huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 63/2023/QĐXXPT-HS ngày 14/8/2023, Quyết định hoãn phiên toà số 22/2023/HSPT-QĐ ngày 28/8/2023 và Quyết định hoãn phiên toà số 23/2023/HSPT-QĐ ngày 07/9/2023, đối với:

* *Bị cáo kháng cáo:* Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 2003 tại xã BN, huyện BL, tỉnh Hà Nam; Nơi cư trú: Thôn 1 CL, xã BN, Huyện BL, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Nh và bà Trần Thị P; Bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Hà Thị M và có 01 con chung; Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ ngày 22/10/2022 ch1ên tạm giam ngày 31/10/2022 đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tiến Đ: Bà Trịnh Thị H - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư T phố Hà Nội; Địa chỉ: P304, Toà nhà A3, Rừng Cọ, Khu đô thị Ecopark, xã XL, Huyện VG, tỉnh Hưng Yên; có mặt.

* *Trong vụ án này còn có các bị cáo sau không kháng cáo:*

1. Phạm Văn H, sinh năm 1998;

2. Hà Văn V, sinh năm 1999;

Cùng nơi cư trú: Thôn 2 CL, xã BN, Huyện BL, tỉnh Hà Nam; Điều vắng mặt (Do không trích xuất được).

3. Ngô Hồng S, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Thôn 2, xã ĐX, T phố PL, tỉnh Hà Nam; Vắng mặt.

4. Lê Hoàng G, sinh ngày 30/3/2007; Nơi ĐKKHKT: Thôn TT, xã CL, Huyện LN, tỉnh Hà Nam; Chỗ ở: thôn Thôn TN, xã CL, Huyện LN, tỉnh Hà Nam; Vắng mặt.

5. Nguyễn Đức Ph, sinh năm 2003; Nơi cư trú: Thôn 3 CL, xã BN, Huyện BL, tỉnh Hà Nam; Vắng mặt.

6. Phạm Văn T, sinh năm; Nơi cư trú: Thôn 4 CL, xã BN, Huyện BL, tỉnh Hà Nam; Vắng mặt.

7. Vương Quốc H1, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Thôn 5 CL, xã BN, Huyện BL, tỉnh Hà Nam; Vắng mặt.

8. Nguyễn Văn C, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Thôn MD, xã TrA, Huyện BL, tỉnh Hà Nam; Vắng mặt.

9. Lương Quốc V, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn CT, xã TS, thị xã D, tỉnh Hà Nam; Vắng mặt.

10. Vũ Văn K, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn DKN, xã TrA, Huyện BL, tỉnh Hà Nam; Vắng mặt.

11. Vũ Đức Kh, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Thôn DKN, xã TrA, Huyện BL, tỉnh Hà Nam; Vắng mặt.

12. Lại Thế A, sinh năm 1997; Nơi ĐKKHKT: Thôn TCV, xã LT, Huyện TL, tỉnh Hà Nam; Chỗ ở: Thôn 5 CL, xã BN, Huyện BL, tỉnh Hà Nam; Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

13. Lê Thị Thúy Ng, sinh năm 1997; Nơi ĐKKHKT: Thôn 2 Ngô Khê, xã Bình Nghĩa, Huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam; Chỗ ở: Thôn 5 CL, xã BN, Huyện BL, tỉnh Hà Nam; Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

** Các bị cáo tham gia tố tụng với tư cách là bị hại không kháng cáo:* Lại Thế A, Lê Thị Thúy Ng; Đều vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt); Vương Quốc H, Lương Quốc V và Vũ Đức Kh; Đều vắng mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo:* anh Ngô Mạnh L, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn 2, xã ĐX, T phố PL, tỉnh Hà Nam; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 16/9/2022, tại thị trấn VT, Huyện LN, Phạm Văn H cùng Trần Văn H, sinh năm 1998, trú tại thôn 5 CL, xã BN, huyện BL ngồi ăn uống cùng nhau. Sau đó, Nguyễn Tiến Đ và Hà Văn V lần lượt đến và ngồi ăn cùng với H và H1. Trong lúc nói chuyện, H nói về việc ngày 13/9/2022 tại quán

bi-a ở thôn 5 CL, xã BN, huyện BL của Lại Thế A, H cùng A, Vương Quốc H và 02 đối tượng khác đánh bạc, sau đó H bị thua mất số tiền 50.000.000 đồng. H nghi ngờ A đánh bạc gian lận nên H nhờ H1 đi đến quán bi-a “*S Tây 168*”, địa chỉ tại thôn 5 CL, xã BN, huyện BL của Ngô Hồng S đợi ở đó khi nào H nhắn tin cho H1 thì đến quán bi-a “*Dragon 1996*”, địa chỉ tại thôn 5 CL, xã BN, huyện BL của A để đòi lại tiền. Sau đó H gọi điện cho Trần Văn C, sinh năm 2000, trú tại thôn 5 Cát Lại, xã Bình Nghĩa nói về việc bị A và H1 đánh bạc gian lận, H nói với C “*Tí nữa khoảng tầm gần 02 giờ xuống quán bi-a S Tây đi cùng nhóm của H1 lên quán bi-a của A lấy lại số tiền H bị bịp*”.

Khoảng hơn 00 giờ ngày 17/9/2022, tại quán bi-a “*Dragon 1996*” của A; Vương Quốc H và Nguyễn Văn C chơi đánh bài vui, sau đó H1 và C rủ Lương Quốc V và Vũ Văn K đang có mặt tại quán vào đánh bạc thì V và Kh đồng ý; 04 đối tượng thống nhất đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức chơi “*Liêng*”, một lúc sau Vũ Đức Kh cũng vào tham gia đánh bạc cùng. Khi đó A biết và để cho các đối tượng đánh bạc sát phạt nhau được thua bằng tiền tại chỗ ở của mình.

Khoảng 01 giờ ngày 17/9/2022, H và Đ đi từ thị trấn V Tru đến quán bi-a “*Dragon 1996*” của A thì thấy H1, C, V, Kh, Khả đang đánh bạc thì H và Đ mỗi người hỏi vay của A 5.000.000 đồng với mục đích để đánh bạc, A đồng ý và bảo vợ là Lê Thị Thúy Ng đang ở trên gác xếp lấy tiền, còn H và Đ ngồi xuống tham gia đánh bạc với các đối tượng khác. Một lúc sau, Ng cầm 10.000.000 đồng đưa trực tiếp cho H. Cầm tiền, H giữ lại 5.000.000 đồng và đưa 5.000.000 đồng cho Đ rồi tiếp tục cùng Đ tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc, H đưa cho A 200.000 đồng.

Khoảng 02 giờ ngày 17/9/2022, khi H1, V, C, Lê Hoàng G cùng một số đối tượng đang ở quán bi-a “*S Tây 168*” của Ngô Hồng S thì H nhắn tin cho H1 nội dung “*Lên đi*”, H1 một mình điều khiển xe mô tô còn C, Gi và một số đối tượng khác đi ô tô (chưa xác định được biển kiểm soát (BKS) xe mô tô, xe ô tô và người điều khiển) cùng đến quán bi-a của A, V mượn xe mô tô BKS 90B2-997.95 của S, S đồng ý và hỏi V “*Anh đi đâu đấy*”, V trả lời “*Anh lên quán A xem, không biết thằng A nó gọi bọn nào đến đánh bạc bịp với thằng H*” thì S nói “*Anh cho em đi với*”, Phạm Văn T và Nguyễn Đức Ph cũng xin đi cùng; V đồng ý rồi điều khiển xe mô tô chở Ph, T và S đến quán bi-a của A.

Khi nhóm của H1 đến cửa quán bi-a “*Dragon 1996*”, A xem camera an ninh và nói “*Có người đến*”, các đối tượng dừng lại không đánh bạc nữa và cầm hết tiền ở dưới chiếu bạc bỏ vào người. H biết nhóm của H1 đến giúp mình lấy lại tiền nên nói với A “*Bạn ra mở cửa cho H1 để tôi đưa tiền cho H1, H1 đang ở ngoài*”. Khi A mở cửa thì V, S, Gi, T, Ph, C, H1 và 03 đối tượng khác đi vào trong quán bi-a; thấy vậy H và Đ cũng đứng vào cùng nhóm của V. Lúc này, V hỏi H “*Thế thằng nào đánh cò bạc bịp mày*” thì H trả lời “*A và H1 rủ tao lên*”.

quán nhà nó chơi xong nó gọi người về đánh cờ bạc bịp”. H yêu cầu A Ph trả lại 50.000.000 đồng, A không đồng ý nên H dùng tay nắm A, còn V xông vào dùng chân, tay đánh H1 và nói “Thế bọn mày lừa nó bao nhiêu tiền thì trả nó đi, toàn anh em cùng làng cùng xóm với nhau chúng mày lại gọi người về đánh cờ bạc bịp nó” rồi V cầm một chiếc kéo ở trong quán, dí vào cổ H1 rồi nói “Mày có thích gọi người về chơi bạc bịp không”. Cùng lúc này S xông vào dùng chân tay đánh A còn Gi dùng chân tay nắm đá và dùng gậy bi-a vụt vào người H1 và A.

Sau đó, S yêu cầu tất cả những người vừa tham gia đánh bạc ngồi xuống chiếu thì A, H1, C, V, Kh, Khả ngồi vào chiếu đã có sẵn bộ bài tứ lơ khơ. S yêu cầu những người vừa tham gia đánh bạc bỏ hết tiền xuống chiếu thì H1 bỏ xuống chiếu khoảng 3.000.000 đồng, V bỏ xuống chiếu khoảng 200.000 đồng, Kh bỏ xuống chiếu 500.000 đồng, còn C và Kh đã thua hết tiền. H bảo Đ bỏ tiền thì Đ bỏ xuống chiếu 5.000.000 đồng, bản thân H cũng bỏ khoảng 7.000.000 đồng trong người (do thắng được khi đánh bạc) xuống dưới chiếu. Tiếp đó S sử dụng điện thoại cá nhân quay video mặt của A, H1, C, V, Kh, Khả rồi ép các đối tượng pH nhận là đánh bạc gian lận và nói “Ở đây tổ chức đánh bạc, làm ăn phi pháp” nhằm mục đích đe dọa cho mọi người lo sợ.

Khi S quay video xong, H bảo Đ cầm tiền dưới chiếu lên thì Đ cầm toàn bộ số tiền dưới chiếu, đếm đủ 5.000.000 đồng cất vào người và đưa toàn bộ số tiền còn lại cho H. Lúc này, H tiếp tục bắt A và H1 Ph đưa cho H 50.000.000 đồng, A và H1 không đưa tiền và không nhận việc đánh bạc gian lận. H, Gi và V tiếp tục dùng chân tay đánh A và H1. H cầm dao gọt hoa quả ở quán dí vào cổ A, một đối tượng trong nhóm của H dí đầu thuốc lá đang cháy vào cổ A, còn V cầm kéo kề vào cổ A để đe dọa ép A Ph đưa tiền cho H. Ng đang ở trong quán thấy A bị đánh nên hoảng sợ buộc Ph đồng ý chuyển khoản 50.000.000 đồng cho nhóm của H. Do điện thoại hết pin nên H yêu cầu Ng chuyển tiền vào tài khoản của Ph. Ph đồng ý, cung cấp số tài khoản 688888827112003 Ngân hàng MBBank mang tên mình để Ng chuyển tiền. Ng chuyển 50.000.000 đồng từ số tài khoản 105870700240 Ngân hàng VietinBank mang tên Lại Thế A sang tài khoản ngân hàng của Ph. Sau khi Ph kiểm tra tài khoản trong điện thoại đã nhận được tiền của Ng chuyển đến thì H bảo Phạm Văn T tháo thẻ nhớ của camera an ninh trong quán, T đồng ý, sử dụng tước-nơ-vít tháo lấy 02 chiếc thẻ nhớ của 02 chiếc camera an ninh trong quán bi-a của A, sau đó một đối tượng trong nhóm của H đã cầm 02 chiếc thẻ nhớ.

Trước khi về, Đ nhặt chiếc dép lên vả vào mặt H1 vài nhát thì H1 giơ tay lên đỡ. Khi ra ngoài cửa quán bi-a của A, H tiếp tục bảo T tháo chiếc camera an ninh trước cửa quán xuống, T đồng ý, dùng gậy bi-a trong quán chọc rơi chiếc camera. Tất cả nhóm của H rời đi. Chiều ngày 17/9/2022, Nguyễn Đức Ph đã chuyển khoản 50.000.000 đồng từ tài khoản của mình đến số tài khoản 103544629999 Ngân hàng VietinBank mang tên Phạm Văn H. Sau đó, H đã chi tiêu cá nhân hết số tiền chiếm đoạt được.

Ngày 17/9/2022, Lại Thế A và Vương Quốc H đến Công an trình báo vụ việc. Công an huyện Bình Lục đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, tổ chức xác minh, truy tìm, lấy lời khai những đối tượng liên quan.

Các ngày 18/9/2022, 27/9/2022, 14/10/2022, 20/10/2022, 22/10/2022, 23/10/2022 lần lượt Ngô Hồng S, Nguyễn Đức Ph, Phạm Văn H, Phạm Văn T, Lương Quốc V, Vũ Văn K, Vũ Đức Kh, Hà Văn V, Nguyễn Tiến Đ, Lê Hoàng G đến Công an đầu thú.

* Vật chứng, các Phương tiện, đồ vật, tài sản, tài liệu đã thu giữ, tạm giữ:

- 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 cây bài; 01 chiếc chiếu nhựa; 01 con dao kim loại (loại dao gọt hoa quả) chiều dài 31,5cm, chuôi dao bằng gỗ màu nâu dài 12 cm, Phần lưỡi dao bằng kim loại sáng màu; 01 con dao bằng kim loại (loại dao gọt hoa quả) có tổng chiều dài 25,5cm, chuôi dao bằng nhựa màu xanh trắng dài 11cm, Phần lưỡi dao bằng kim loại sáng màu; 01 chiếc kéo bằng kim loại có tổng chiều dài 21cm, Phần chuôi kéo bọc nhựa màu đen dài 7cm, thân kéo bằng kim loại màu trắng sáng; 01 gậy gỗ (gậy bi-a) có chiều dài 147cm hình trụ tròn, đầu to có đường kính 3cm, đầu nhỏ có đường kính 1cm, tại khớp nối giữa gậy bị cong, nứt. Các đồ vật, tài sản nêu trên do Lê Thị Thúy Ng tự nguyện giao nộp.

- 01 tuốc nơ vít dài 9,3cm gồm hai phần tay cầm và thân, đầu có 04 cạnh; số tiền 200.000 đồng gồm 02 tờ mệnh giá 100.000 đồng do Lại Thế A giao nộp.

- 02 camera an ninh (loại ngoài trời) nhãn hiệu YOOSSEE wifi 1080P, vỏ nhựa bên ngoài màu trắng, đen có KT (18x8x8,5)cm, Phía sau hai bên có 02 râu bắt wifi vỏ nhựa bên ngoài màu trắng, Phần nắp Phía dưới 02 chiếc camera này có KT (5x3)cm đã bị tháo ốc vít, được giữ lại với các bộ phận bên trong bởi dây điện màu đen, đỏ, trắng, phần chân đế để gắn vào tường bằng kim loại S màu trắng có chiều dài 18cm, rộng nhất 7cm, Phía sau có dây kết nối dài 45cm, vỏ nhựa màu trắng có 03 đầu kết nối, 02 chiếc camera này đều không còn thẻ nhớ bên trong; 01 camera an ninh 360 nhãn hiệu YOOSSEE wifi 1080P, vỏ nhựa màu trắng, đen có chiều cao 17cm, Phần chân đế có KT (12,5x11)cm, Phía sau có 03 râu bắt wifi bằng nhựa màu trắng, phần chân đế bị vỡ nhựa màu đen không rõ hình KT (5x4)cm. 03 chiếc camera được thu giữ tại quán bi-a của A.

- 01 thẻ nhớ màu đen, một mặt có in chữ “MIXIE Micro SD-32GB” được thu giữ từ camera an ninh khi khám xét khẩn cấp quán bi-a “S Tây 168”.

- 01 điện thoại iPhone 11 ProMax màu xanh; 01 xe mô tô BKS 90B2-997.95 tạm giữ của Ngô Hồng S.

- 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 90B2-997.95

- 01 điện thoại iPhone 11 màu đỏ tạm giữ của Phạm Văn H.

- 01 điện thoại iPhone XS màu trắng tạm giữ của Nguyễn Văn C.

- 01 điện thoại iPhone 6 Plus màu hồng tạm giữ của Lê Hoàng G.

- 01 điện thoại iPhone 11 ProMax màu xám tạc giữ của Lại Thế A.
- 01 điện thoại Nokia 105 màu đen tạc giữ của Vũ Văn K.
- 01 điện thoại iPhone 6 Plus màu vàng hồng tạc giữ của Nguyễn Đức Ph.

Tiến hành kiểm tra các điện thoại đã thu giữ và Phát hiện:

- Bên trong điện thoại iPhone 11 của Phạm Văn H lắp 01 sim điện thoại có số thuê bao 0374956652.

- Bên trong điện thoại iPhone XS của Nguyễn Văn C lắp 01 sim điện thoại có số thuê bao 0338191765.

- Bên trong điện thoại iPhone 11 ProMax màu xám của Lại Thế A lắp 01 sim điện thoại có số thuê bao 0395224765.

- Kết quả kiểm tra các điện thoại không phát hiện thấy nội dung tin nhắn và lịch sử cuộc gọi liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật.

- Kiểm tra danh bạ của các điện thoại thu thập được số điện thoại của những đối tượng liên quan đến vụ án như sau: Trần Văn H sử dụng số điện thoại: 0962595261; Hà Văn V sử dụng số điện thoại: 0836401999; Trần Văn C sử dụng số điện thoại: 0972503382; Nguyễn Tiến Đ sử dụng số điện thoại: 0373336665; Lê Hoàng G sử dụng số điện thoại: 0979363904.

Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành thu giữ thư tín, điện tín đối với các số thuê bao điện thoại nêu trên nhưng không đủ căn cứ chứng minh các đối tượng đã sử dụng điện thoại và sim điện thoại liên lạc với nhau thực hiện hành vi phạm tội.

Tại các Bản sao kê giao dịch tài khoản ngân hàng của Lại Thế A, Nguyễn Đức Ph, Phạm Văn H đều thể hiện rõ ngày 17/9/2022 Phạm Văn H đã chiếm đoạt 50.000.000 đồng của Lại Thế A và Lê Thị Thúy Ng.

* Quá trình điều tra xác định hình thức, quy mô, tính chất của vụ đánh bạc như sau: Các đối tượng tham gia đánh bạc sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 cây bài có thứ tự từ: A (át), 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K. Mỗi loại cây bài này có 4 chất, quy ước thứ tự chất từ to nhất đến nhỏ nhất là Rô, Cơ, Tép, Bích. Để đánh bạc, đầu tiên một người chia đều cho mỗi người chơi 03 cây bài rồi độ điểm, ai có bài lớn nhất sẽ cầm cái. Ở mỗi ván bài mỗi người chơi Ph bỏ ra 20.000 đồng vào “gà”, người cầm cái chia đều cho mỗi người chơi 03 cây bài, khi lên bài mà người nào tham gia chơi tiếp thì “tổ” thêm tiền, mỗi lượt không quá 200.000 đồng, người cầm cái “tổ” đầu tiên và lần lượt tổ theo chiều ngược kim đồng hồ, ai không chơi thì úp bài vào “nọc”. Khi “tổ” xong thì độ điểm, bài của người chơi lớn nhất (kể cả về chất bài) sẽ thắng và được hưởng toàn bộ số tiền “gà” và tiền “tổ” thêm, người thắng sẽ được cầm cái ở ván bài tiếp theo. Các đối tượng quy ước: Lớn nhất là bài “sáp” có 03 cây bài cùng loại; tiếp đến là bài “liêng” có 03 cây bài thứ tự liền kề nhau; bài “đầu hình” (còn gọi là bài “ảnh”) tức là bài có các cây J, Q hoặc K nhưng không tạo T “sáp” hoặc

“liêng”, sau cùng là bài “tính điểm”, người chơi cộng 03 quân bài với nhau, bài 9 điểm là lớn nhất, trong đó A (át) được tính 1 điểm, các quân bài từ 10 đến K tính 0 điểm. Ngoài ra các đối tượng còn quy ước với nhau nếu trong ván bạc ai thắng mà có bài “sáp” hoặc bài “đồng hoa” (tức là bộ “liêng” gồm 03 cây bài cùng chất) thì các người chơi khác không Ph mất thêm tiền.

Quá trình đánh bạc, Vương Quốc H sử dụng khoảng 4.000.000 đồng; Nguyễn Văn C sử dụng khoảng 560.000 đồng; Lương Quốc V sử dụng khoảng 300.000 đồng; Vũ Văn K sử dụng khoảng 200.000 đồng; Vũ Đức Kh sử dụng khoảng 680.000 đồng; Phạm Văn H sử dụng khoảng 5.700.000 đồng; Nguyễn Tiến Đ sử dụng khoảng 5.500.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc được chứng minh khoảng 16.940.000 đồng.

Ngày 19/9/2022, Cơ quan Công an tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở và nơi làm việc của Ngô Hồng S tại thôn 2, xã ĐX, T phố PL và thôn 5 CL, xã BN, Huyện BL; chỗ ở của Nguyễn Đức Ph tại thôn 3 CL, xã BN, huyện BL; chỗ ở Phạm Văn H tại thôn 2 CL, xã BN, huyện BL; chỗ ở của Phạm Văn T tại thôn 4 CL, xã BN, huyện BL. Ngày 25/11/2022, Cơ quan Công an đã thi hành Lệnh khám xét chỗ ở của Hà Văn V tại thôn 2 CL, xã BN, huyện BL; chỗ ở của Nguyễn Tiến Đ tại thôn 1 CL, xã BN, huyện BL; chỗ ở của Lê Hoàng G tại Thôn TT, xã CL, huyện LN, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 thẻ nhớ màu đen tại Camera phía trước cửa quán Bi-a S Tây 168 là nơi làm việc của Ngô Hồng S tại thôn 5 CL, xã BN, huyện BL; các địa điểm còn lại không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số 382/22/TgT ngày 09/12/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận về thương tích của Lại Thế A như sau:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định

- Gãy cung trước bên xương sườn 9 bên trái một điểm, can tốt.
- 02 vết biến đổi rối loạn sắc tố da (vùng thượng đòn sát cổ Ph và ngón I chân Ph).
- Sưng tím, đỏ và sây sát da nhiều nơi sau điều trị ổn định, không để lại dấu vết thương tích.

2. Căn cứ Bảng tỷ lệ Phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích, ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định: 03% (Ba phần trăm).

3. Chiều hướng tác động, cơ chế hình T và vật gây thương tích

Qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu và khám giám định, nhận định:

- Thương tích sau điều trị đã ổn định, không đủ căn cứ xác định chiều hướng.
- Sưng tím, đỏ và gãy xương sườn 9 bên trái do vật tày tác động trực tiếp gây nên. Sây sát da do tác động với vật có góc cạnh gây nên. Bỏng da vùng thượng đòn sát cổ phải do nhiệt độ cao tác động trực tiếp gây nên”.

Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số 383/22/TgT ngày 06/12/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận về thương tích của Vương Quốc H như sau:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định

- Gãy gai ngón đốt sống L2 bên trái, chưa hình T can xương.
- Vết biến đổi rối loạn sắc tố da vùng gai chậu trước trái.
- Sưng nề, bầm tím, rách niêm mạc và sây sát da khác, điều trị đã ổn định, không để lại dấu vết thương tích.

2. Căn cứ Bảng tỷ lệ Phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích, ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, quy định tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định: 04% (Bốn phần trăm).

3. Chiều hướng tác động, cơ chế hình thành và vật gây thương tích

Qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu và khám giám định, nhận định:

- Thương tích sau điều trị đã ổn định, không đủ căn cứ xác định chiều hướng.
- Sưng nề, bầm tím và gãy gai ngang đốt sống L2 bên trái do vật tày tác động trực tiếp gây nên. Sây sát da và rách niêm mạc môi dưới do tác động với vật có góc cạnh gây nên”.

Bản kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐG ngày 02/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bình Lục kết luận: “Trị giá thiệt hại của: 01 (một) gậy Bida loại 02 khúc, chất liệu gỗ, thân gậy có hoa văn và vân gỗ, chiều dài gậy 147cm, mũi (đầu) gậy có kích thước 11mm, đã qua sử dụng là: 350.000 đồng; 01 (một) chiếc camera YOOSSEE 3 râu, màu trắng, đen; loại camera IP Wifi lắp trong nhà; đàm thoại 02 chiều, kết nối Wifi, công suất 1,5W, cảm biến hình ảnh 1080P, không thẻ nhớ, camera đã qua sử dụng là: 120.000 đồng; 02 (hai) chiếc thẻ nhớ camera (không rõ dung lượng), hiện Cơ quan Công an chưa thu giữ được. Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bình Lục không định giá được.

Tổng cộng: 470.000 đồng (Bốn trăm bảy mươi nghìn đồng)”.

Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2023/HSST ngày 30/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam quyết định: Căn cứ các điểm d, đ khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều

38; Điều 55 ; Điều 58; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm các tội “Cướp tài sản” và “Đánh bạc”; xử Phạt Nguyễn Tiến Đ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”, 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình Phạt, buộc bị cáo Đ chấp hành hình phạt chung của hai tội là 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/10/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác trong vụ án, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 08/6/2023, bị cáo Nguyễn Tiến Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình Phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Tiến Đ giữ nguyên yêu cầu kháng cáo nội dung như trên.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình Phạt của bị cáo Nguyễn Tiến Đ; Sửa một Phần Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2023/HSST ngày 30/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam; xử Phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”; tổng hợp buộc Nguyễn Tiến Đ phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội là từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 03 tháng tù. Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo không phải chịu.

Bị cáo Nguyễn Tiến Đ không tranh luận, chỉ đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tiến Đ (Luật sư Trịnh Thị Hoà) trình bày quan điểm:

Về vai trò của bị cáo Đ trong vụ án: đối với hành vi đánh bạc, bị cáo Đ tham gia do bị rủ rê, lôi kéo, bản thân không mang theo tiền, tham gia đánh bạc sau nhưng mức án đối với bị cáo quá cao so với bị cáo khác; đối với hành vi cướp tài sản, bị cáo Đ chỉ tham gia với vai trò giúp sức thứ yếu, bị cáo không dùng lời nói, không thực hiện bất kỳ hành vi đánh bị hại hoặc hành vi đe dọa nào khác, việc bị cáo thực hiện hành vi cầm tiền ở chiếu bạc do làm theo lời của bị cáo H.

Bị cáo Đ có rất nhiều tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn, ăn năn hối lỗi, sau phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Lại Thế A và Lê Thị Thuý Ng, được bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt, có hoàn cảnh gia đình khó khăn (mẹ bị cáo là người khuyết tật, được hưởng trợ cấp, con bị cáo còn nhỏ); là các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Mức hình phạt cả hai tội cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo quá cao so với tính chất mức độ và vai trò của bị cáo; bị cáo đủ điều kiện được hưởng chính sách khoan hồng, áp dụng dưới khung hình phạt tại Điều 54 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình Phạt đối với bị cáo Nguyễn Tiến Đ đồng thời xem xét giảm nhẹ hình Phạt cho các bị cáo khác do trong đơn của Lại Thế A, Lê Thị Thuý Ng còn xin giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến Đ gửi trong thời hạn luật định, hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Đối với việc trích xuất bị cáo Phạm Văn H và Hà Văn V tham gia phiên tòa phúc thẩm; Tòa án và Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Hà Nam đã thực hiện thủ tục trích xuất hai phạm nhân trên theo quy định của Pháp luật; tuy nhiên đến ngày xét xử chưa thực hiện trích xuất được. Trên cơ sở ý kiến của bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc vắng mặt hai bị cáo trên; Hội đồng xét xử thảo luận, tiếp tục việc xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Tiến Đ một lần nữa khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án, vật chứng thu giữ, các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Tiến Đ Phạm các tội “Cướp tài sản” theo điểm d, đ khoản 2 Điều 168 và tội “Đánh bạc” tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất của tội phạm: Hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến Đ cùng lúc phạm hai tội và đồng phạm các bị cáo khác trong vụ án là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu, làm mất trật tự trị an địa phương cần được xử lý nghiêm, tương xứng tính chất mức độ và vai trò của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo và Phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến Đ, thấy rằng:

Đây là vụ án đồng Phạm có đồng bị cáo tham gia, bị cáo Nguyễn Tiến Đ thực hiện hành vi phạm tội do bị rủ rê, tiếp nhận ý chí của đồng phạm khác; có tuổi đời còn trẻ; giữ vai trò thứ yếu trong vụ án, thể hiện: đối với hành vi đánh bạc, khi cùng các bị cáo khác đến quán bi-a bị cáo chỉ mang 500.000 đồng, phải vay tiền và tham gia đánh bạc sau các bị cáo khác; đối với hành vi cướp tài sản, trong khi các bị cáo khác sử dụng nhiều lời nói, hành vi đe dọa, đánh bị hại thì bị cáo Đ không có lời nói đe dọa, không tham gia đánh các bị hại nên không trực tiếp gây nên thương tích của bị hại; thời điểm sau đó bị cáo tiếp nhận ý chí, đồng phạm có hành vi cùng bị cáo H và người tham gia đánh bạc bỏ tiền xuống chiếu

để bị cáo S quay video, sau đó giúp bị cáo H nhặt toàn bộ số tiền từ chiếu lên, giữ lại 5.000.000 đồng rồi đưa toàn bộ số tiền còn lại cho H.

Bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và các bị cáo khác; sau khi thực hiện hành vi phạm tội ra đầu thú; có đơn (xác nhận của chính quyền địa phương) thể hiện hoàn cảnh gia đình khó khăn (mẹ bị cáo là người khuyết tật, được hưởng trợ cấp xã hội, bị cáo có con còn nhỏ); tại giai đoạn phúc thẩm, gia đình bị cáo xuất trình tài liệu là đơn tự nguyện xin miễn giảm trách nhiệm hình sự của Lại Thế A, Lê Thị Thuý Ng đối với Nguyễn Tiến Đ; giấy xác nhận của Lại Thế A, Lê Thị Thuý Ng về việc bố bị cáo Đ bồi thường thêm cho gia đình Lại Thế A số tiền 2.000.000 đồng (Luật sư bào chữa và bố bị cáo trình bày do có tác động của bị cáo); do việc bồi thường đã xong tại giai đoạn sơ thẩm, bản án sơ thẩm cũng không buộc bị cáo phải bồi thường nên đây là tình tiết giảm nhẹ mới thể hiện thái độ của bị cáo tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ tính chất mức độ và vai trò của bị cáo trong vụ án, thấy mức hình phạt cấp sơ thẩm ấn định đối với bị cáo cả hai tội có phần quá nghiêm khắc. Xem xét, đánh giá toàn diện vụ án có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cả hai tội đối với bị cáo Nguyễn Tiến Đ.

[4] Về án Phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Tiến Đ không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực Pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến Đ, sửa một Phần Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2023/HSST ngày 30/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Tiến Đ.

1. Căn cứ điểm d, đ khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 55, Điều 58, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Đ Phạm các tội “Cướp tài sản” và “Đánh bạc”; xử Phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cướp tài sản”, 08 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình Phạt, buộc bị cáo Nguyễn Tiến Đ phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 07 (bảy) năm 11 (mười một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/10/2022.

2. Án Phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Tiến Đ không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực Pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở tư Pháp tỉnh Hà Nam;
- TAND Huyện Bình Lục;
- Chi cục THADS Huyện Bình Lục;
- UBND xã Bình Nghĩa, H. Bình Lục;
- Bị cáo Nguyễn Tiến Đ;
- Lưu HSVA; Tòa HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm Phán - Chủ tọa Phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Hùng